

Số: 424/TB-TTYT

Hải Hà, ngày 06 tháng 03 năm 2025

V/v đăng tải thông tin nhu cầu mua sắm
trang thiết bị y tế phục vụ khám chữa
bệnh cho Trung tâm Y tế Hải Hà

YÊU CẦU BÁO GIÁ
Kính gửi: Các Công ty kinh doanh Trang Thiết bị Y tế

Trung tâm Y tế huyện Hải Hà có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế của Trung tâm y tế huyện Hải Hà với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Hải Hà, địa chỉ: Phố Trần Quốc Toản - Thị trấn Quảng Hà – Hải Hà - Quảng Ninh.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Ông Ngô Hà Sơn – Khoa Dược - TTBVTYT, SĐT: 0919193566

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Bản cứng: Tại khoa Dược – TTBVTYT, Trung tâm Y tế huyện Hải Hà, địa chỉ: Phố Trần Quốc Toản - Thị trấn Quảng Hà – Hải Hà - Quảng Ninh.

- Bản mềm qua email: banmuasambvhh@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 06 tháng 03 năm 2025 đến trước 14 giờ ngày 17 tháng 03 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 17 tháng 03 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế: (*chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm*)

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Trung tâm Y tế huyện Hải Hà, địa chỉ: Phố Trần Quốc Toản - Thị trấn Quảng Hà – Hải Hà - Quảng Ninh.

3. Các thông tin khác: (*Đính kèm theo Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các thiết bị y tế*).

Lưu ý:

1. Nhà cung cấp, hàng sản xuất có thể chào giá một hoặc nhiều mặt hàng.

2. Trung tâm xem xét không tổng hợp báo giá trong các trường hợp sau:

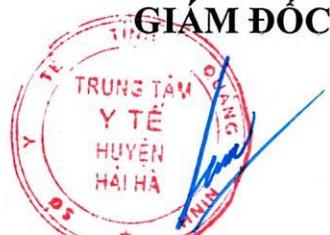
- Không có báo giá bản cứng được ký người có thẩm quyền;

- Không cung cấp tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật;
- Không có thông tin rõ ràng như địa chỉ, số điện thoại, email hoặc ký bởi người không có thẩm quyền;

Trung tâm Y tế huyện Hải Hà trân trọng thông báo./.

Noi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Dược –TTB-VTYT



Nguyễn Thành Lam

PHỤ LỤC DANH MỤC THIẾT BỊ Y TẾ

(Kèm theo Thông báo số 424/TB-TTYT ngày 06 tháng 03 năm 2025
của Trung tâm Y tế huyện Hải Hà)

STT	TÊN HÀNG HÓA	ĐVT	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
1	Máy hàn túi máu	Máy	02	
2	Tủ lạnh trữ máu chuyên dụng	Cái	02	
3	Bàn ép túi máu	Cái	02	
4	Máy lắc máu	Máy	02	
5	Tủ ấm CO2	Cái	01	

PHỤ LỤC 1

Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các thiết bị y tế

(Kèm theo Thông báo số 424/TB-TTYT ngày 06 tháng 03 năm 2025

của Trung tâm Y tế huyện Hải Hà)

STT	Danh mục
1	Máy hàn dây túi máu
I	YÊU CẦU CHUNG Năm sản xuất: 2024 trở về sau, Mới 100% Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương Máy hoạt động được trong điều kiện nhiệt độ tối đa ≥ 25 độ C, độ ẩm tối đa ≥ 75% Nguồn điện 220V/50Hz, phích tương thích với hệ thống điện tại Trung tâm.
II	YÊU CẦU CẤU HÌNH TỐI THIỂU 1 Máy chính: 01 Máy 2 Hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ
III	YÊU CẦU THÔNG SỐ ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT TỐI THIỂU Máy chính Đường kính ống hàn từ 2-6mm Có chức năng tự động điều chỉnh thời gian phù hợp với đường kính ống dây túi máu Tự động phát hiện ống và hồ quang Có thể thiết lập nhiều đoạn - Hàn tuần tự tự động Đầu hàn dây dễ dàng tháo ra và vệ sinh Có đèn hiển thị tiến trình hàn Có bảo vệ đầu hàn, bảo vệ người dùng tránh nguy cơ phơi nhiễm Có báo động bằng đèn LED khi xảy ra sự cố Có thể dễ dàng kết nối được nhiều máy lại với nhau và điều chỉnh khoảng cách giữa các mối hàn liên tiếp từ 65-200mm Kết nối được tay hàn di động phù hợp trong trường hợp cần thiết
IV	YÊU CẦU KHÁC Về mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành - Thời gian bảo hành máy ≥12 tháng sau khi lắp đặt, nghiệm thu và đưa vào sử dụng, định kỳ bảo dưỡng 3 tháng - Khi máy có sự cố, kỹ sư sẽ có mặt trong vòng 48 tiếng để khắc phục sự cố trong thời gian bảo hành. Về bảo trì, cung cấp phụ tùng thay thế tối thiểu trong vòng 10 năm - Cam kết cung cấp phụ tùng thay thế, hỗ trợ xác định thiết bị hư hỏng và vật tư tiêu hao tối thiểu trong vòng 10 năm - Có bản chào giá vật tư tiêu hao, phụ kiện - Có giá bảo trì sau bảo hành

	Về thời gian thực hiện hợp đồng
	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian giao hàng ≤ 90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng
	<ul style="list-style-type: none"> - Cam kết cung cấp chứng chỉ xuất xứ (CO), chứng chỉ chất lượng (CQ), Invoice, Packing List, Vận đơn, giấy phép nhập khẩu (đối với trang thiết bị quy định) kèm theo khi bàn giao thiết bị
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà cung cấp phải có giấy uỷ quyền của nhà sản xuất hoặc giấy uỷ quyền bán hàng của địa lý phân phối tại Việt Nam
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu chịu trách nhiệm lắp đặt, chạy thử
	Về đào tạo chuyển giao công nghệ
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu có kế hoạch đào tạo cho người sử dụng đến khi sử dụng thành thạo
	<ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo bảo trì thiết bị cho nhân viên kỹ thuật
2	Tủ lạnh trữ máu chuyên dụng
I	YÊU CẦU CHUNG
	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết bị được sản xuất từ năm 2024 trở đi, mới 100%
	<ul style="list-style-type: none"> - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương
	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động được trong điều kiện nhiệt độ tối đa ≥ 35 độ C, độ ẩm tối đa ≥ 80%;
	<ul style="list-style-type: none"> - Nguồn điện 220V/50Hz, phụ kiện tương thích với hệ thống điện tại Bệnh viện.
II	YÊU CẦU CẤU HÌNH CUNG CẤP TỐI THIỂU
1	Tủ chính kèm phụ kiện tiêu chuẩn: 01 Cái
2	Ngăn để mẫu ≥ 06 ngăn
3	Hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ
III	THÔNG SỐ VÀ ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT TỐI THIỂU
	Kiểu tủ đứng
	Dung tích ≥ 300 lít
	Phạm vi nhiệt độ: từ 2°C đến 8°C
	Độ chính xác của nhiệt độ cài đặt ±0,1°C
	Độ ổn định nhiệt độ ±0,5°C
	Nhiệt độ đồng đều ±2°C
	Môi chất làm lạnh R600a hoặc tương đương
	Khoang tủ: làm bằng thép không gỉ
	Cửa tủ: cánh bằng kính, có khóa
	Cửa tủ: có chức năng tự đóng với góc mở
	Quạt thổi bên trong tự dừng khi mở cửa
	Có gioăng silicon cách nhiệt
	Có chức năng rã đông tự động, tự động thu thập và bay hơi nước ngưng tụ
	Có đèn chiếu sáng trong tủ
	Có chức năng ghi dữ liệu nhiệt độ tự động
	Có màn hình cảm ứng ≥ 5 inch hiển thị nhiệt độ cài đặt, giới hạn nhiệt, thời gian, mức pin, bật tắt đèn ...
	Có chức năng chống đóng băng và chức năng chống quá nhiệt

	Có bộ nhớ lưu trữ thông tin, có thể mở rộng qua thẻ SD
	Có ≥2 đầu dò nhiệt độ
	Có cổng USB truyền dữ liệu, cổng kết nối báo động từ xa
	Có pin dự phòng hoạt động được ≥30 giờ khi mất điện vẫn đo và hiển thị tất cả các thông số của tủ
	Có bộ ổn định nguồn tích hợp với khả năng điều chỉnh điện áp tuyển tính
	Các cảnh báo, báo động:
	+ Báo hiệu bằng âm thanh/ hình ảnh/ đèn cảnh báo
	+ Khi nhiệt độ thực tế sai so với nhiệt độ cài đặt
	+ Cảnh báo mở cửa
	+ Mất nguồn
	+ Lỗi pin, pin yếu
	+ Khi cảm biến bị lỗi
	+ Cảnh báo bảo vệ nhiệt
	+ Cảnh báo máy nén quá tải
	+ Bộ ngưng tụ bẩn, quá nhiệt, quá áp
	Độ ồn: ≤ 42 dB
	Chân tủ có 4 bánh xe, 2 bánh trước có khóa
IV	YÊU CẦU KHÁC
	Về mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành
	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian bảo hành máy ≥12 tháng sau khi lắp đặt, nghiệm thu và đưa vào sử dụng, định kỳ bảo dưỡng 3 tháng - Khi máy có sự cố, kỹ sư sẽ có mặt trong vòng 48 tiếng để khắc phục sự cố trong thời gian bảo hành.
	Về bảo trì, cung cấp phụ tùng thay thế tối thiểu trong vòng 10 năm
	<ul style="list-style-type: none"> - Cam kết cung cấp phụ tùng thay thế, hỗ trợ xác định thiết bị hư hỏng và vật tư tiêu hao tối thiểu trong vòng 10 năm - Có bản chào giá vật tư tiêu hao, phụ kiện - Có giá bảo trì sau bảo hành
	Về thời gian thực hiện hợp đồng
	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian giao hàng ≤ 90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng - Cam kết cung cấp chứng chỉ xuất xứ (CO), chứng chỉ chất lượng (CQ), Invoice, Packing List, Vận đơn, giấy phép nhập khẩu (đối với trang thiết bị quy định) kèm theo khi bàn giao thiết bị - Nhà cung cấp phải có giấy uỷ quyền của nhà sản xuất hoặc giấy uỷ quyền bán hàng của địa lý phân phối tại Việt Nam - Nhà thầu chịu trách nhiệm lắp đặt, chạy thử
	Về đào tạo chuyển giao công nghệ
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu có kế hoạch đào tạo cho người sử dụng đến khi sử dụng thành thạo - Đào tạo bảo trì thiết bị cho nhân viên kỹ thuật

3	Bàn ép túi máu
I	YÊU CẦU CHUNG
	Thiết bị được sản xuất từ năm 2024 trở đi, mới 100%
	Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương
	Máy hoạt động được trong điều kiện nhiệt độ tối đa ≥ 25 độ C, độ ẩm tối đa ≥ 75%
	Nguồn điện 220V/50Hz, phụ kiện tương thích với hệ thống điện tại Bệnh viện.
II	YÊU CẦU CẤU HÌNH TỐI THIỂU
1	Bàn ép: 01 cái
2	Hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ.
III	THÔNG SỐ VÀ ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT TỐI THIỂU
	Cơ chế ép: bán tự động
	Có cảm biến quang học, bộ phận kẹp ống tự động kẹp ống khi tế bào hồng cầu lênh láng, thiết bị điều khiển điện tử
	Có thể điều chỉnh được độ nhạy của cảm biến để kẹp ống tự động ngắt cho phù hợp
	Thể tích túi máu tối đa có thể ép: ≥ 500ml
	Có báo động bằng hình ảnh, âm thanh khi xảy ra sự cố
IV	YÊU CẦU KHÁC
	Về mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành
	- Thời gian bảo hành máy ≥ 12 tháng sau khi lắp đặt, nghiệm thu và đưa vào sử dụng, định kỳ bảo dưỡng 3 tháng - Khi máy có sự cố, kỹ sư sẽ có mặt trong vòng 48 tiếng để khắc phục sự cố trong thời gian bảo hành.
	Về bảo trì, cung cấp phụ tùng thay thế tối thiểu trong vòng 10 năm
	- Cam kết cung cấp phụ tùng thay thế, hỗ trợ xác định thiết bị hư hỏng và vật tư tiêu hao tối thiểu trong vòng 10 năm - Có bản chào giá vật tư tiêu hao, phụ kiện - Có giá bảo trì sau bảo hành
	Về thời gian thực hiện hợp đồng
	- Thời gian giao hàng ≤ 90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng - Cam kết cung cấp chứng chỉ xuất xứ (CO), chứng chỉ chất lượng (CQ), Invoice, Packing List, Vận đơn, giấy phép nhập khẩu (đối với trang thiết bị quy định) kèm theo khi bàn giao thiết bị
	- Nhà cung cấp phải có giấy uỷ quyền của nhà sản xuất hoặc giấy uỷ quyền bán hàng của địa lý phân phối tại Việt Nam
	- Nhà thầu chịu trách nhiệm lắp đặt, chạy thử
	Về đào tạo chuyển giao công nghệ
	- Nhà thầu có kế hoạch đào tạo cho người sử dụng đến khi sử dụng thành thạo - Đào tạo bảo trì thiết bị cho nhân viên kỹ thuật

4	Máy lắc máu
I	YÊU CẦU CHUNG
	Thiết bị được sản xuất từ năm 2024 trở đi, mới 100%
	Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương
	Nguồn điện 220V/50Hz, phụ kiện tương thích với hệ thống điện tại Bệnh viện.
II	YÊU CẦU CẤU HÌNH TỐI THIỂU
1	Máy chính kèm phụ kiện tiêu chuẩn: 01 máy
2	Hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ
III	THÔNG SỐ VÀ ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT TỐI THIỂU
1	Máy chính
	Phát hiện theo dõi lưu lượng dòng chảy, cảnh báo ven chảy nhanh/chậm, tắc ven.
	Khối lượng túi máu tối đa ≥ 800g.
	Độ chính xác: ≤1% khối lượng tối đa.
	Cơ cấu lắc 3D hoặc tương tự
	Chu kỳ lắc từ 16 đến 20 vòng/phút.
	Màn hình LCD hoặc tương đương
	Có bộ nhớ trong lưu trữ dữ liệu
	Có cổng USB để trích xuất dữ liệu.
	Có thẻ Truyền dữ liệu đến máy tính trung tâm bằng WiFi
	Có thẻ điều chỉnh thông số khối lượng, tốc độ lắc, các cảnh báo/ báo động
	Có Tích hợp bộ đọc Barcode để nhập túi máu, ống nghiệm
	Có Pin tích hợp
	Có Pin dự phòng khẩn cấp
	Có Bảo vệ nạp Pin khi quá nhiệt
	Có Bảo vệ ngược nguồn đầu vào
	Có Bảo vệ ngắn mạch
	Cảnh báo: bằng hình ảnh/âm thanh
IV	YÊU CẦU KHÁC
	Về mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành
	- Thời gian bảo hành máy ≥12 tháng sau khi lắp đặt, nghiệm thu và đưa vào sử dụng, định kỳ bảo dưỡng 3 tháng
	- Khi máy có sự cố, kỹ sư sẽ có mặt trong vòng 48 tiếng để khắc phục sự cố trong thời gian bảo hành.
	Về bảo trì, cung cấp phụ tùng thay thế tối thiểu trong vòng 10 năm
	- Cam kết cung cấp phụ tùng thay thế, hỗ trợ xác định thiết bị hư hỏng và vật tư tiêu hao tối thiểu trong vòng 10 năm
	- Có bản chào giá vật tư tiêu hao, phụ kiện
	- Có giá bảo trì sau bảo hành
	Về thời gian thực hiện hợp đồng
	- Thời gian giao hàng ≤ 90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng

	<ul style="list-style-type: none"> - Cam kết cung cấp chứng chỉ xuất xứ (CO), chứng chỉ chất lượng (CQ), Invoice, Packing List, Vận đơn, giấy phép nhập khẩu (đối với trang thiết bị quy định) kèm theo khi bàn giao thiết bị
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà cung cấp phải có giấy uỷ quyền của nhà sản xuất hoặc giấy uỷ quyền bán hàng của địa lý phân phối tại Việt Nam
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu chịu trách nhiệm lắp đặt, chạy thử
	Về đào tạo chuyển giao công nghệ
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu có kế hoạch đào tạo cho người sử dụng đến khi sử dụng thành thạo
	<ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo bảo trì thiết bị cho nhân viên kỹ thuật
5	Tủ âm CO2
I	YÊU CẦU CHUNG
	Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau.
	Giấy chứng nhận ISO 9001:2015, CE
	Điện áp sử dụng: 220-240 V, 50/60 Hz
II	YÊU CẦU VỀ CẤU HÌNH
	Tủ chính: 01 cái
	Khay để mẫu ≥ 04 khay
	Khay chứa nước ≥ 01 cái
	Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ
III	CHỈ TIÊU KỸ THUẬT
	Có hệ thống tuần hoàn đối lưu
	Dung tích buồng ≥ 180 lít
	Bên ngoài tủ: làm bằng thép
	Cửa kép, với cửa kính trong hoàn toàn kín
	Buồng chứa làm bằng thép không gỉ
	Có ≥ 4 khay chứa bằng thép không gỉ. Khay chứa dễ dàng tháo rời
	Có lỗ thông dây đường kính ≥ 25 mm cho phép luồn dây cấp điện các thiết bị ngoại vi đo đặc vào bên trong
	Phạm vi CO ₂ : từ 0,5 đến 20% CO ₂
	kiểm soát CO ₂ : ± 0,1%
	Thời gian phục hồi CO ₂ trong tủ sau khi mở cửa 15 giây: ≤5 phút
	Phạm vi nhiệt độ: từ 10°C đến 50°C
	Độ kiểm soát nhiệt độ ± 0,1°C
	Độ đồng đều của nhiệt độ < ± 0,3°C
	Thời gian phục hồi nhiệt độ trong tủ sau khi mở cửa 15 giây: ≤4 phút
	Có khử trùng tự động
	Điều khiển hệ thống qua màn hình và nút bấm
	Màn hình hiển thị nhiệt độ và nồng độ CO ₂
	Có cảm biến nhiệt độ hiển thị và bộ bảo vệ độc lập
IV	YÊU CẦU KHÁC

	Về mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành
	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian bảo hành máy ≥12 tháng sau khi lắp đặt , nghiệm thu và đưa vào sử dụng, định kỳ bảo dưỡng 3 tháng - Khi máy có sự cố, kỹ sư sẽ có mặt trong vòng 48 tiếng để khắc phục sự cố trong thời gian bảo hành.
	Về bảo trì, cung cấp phụ tùng thay thế tối thiểu trong vòng 10 năm
	<ul style="list-style-type: none"> - Cam kết cung cấp phụ tùng thay thế, hỗ trợ xác định thiết bị hư hỏng và vật tư tiêu hao tối thiểu trong vòng 10 năm - Có bản chào giá vật tư tiêu hao, phụ kiện - Có giá bảo trì sau bảo hành
	Về thời gian thực hiện hợp đồng
	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian giao hàng ≤ 90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng
	<ul style="list-style-type: none"> - Cam kết cung cấp chứng chỉ xuất xứ (CO), chứng chỉ chất lượng (CQ), Invoice, Packing List, Vận đơn, giấy phép nhập khẩu (đối với trang thiết bị quy định) kèm theo khi bàn giao thiết bị
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà cung cấp phải có giấy uỷ quyền của nhà sản xuất hoặc giấy uỷ quyền bán hàng của địa lý phân phối tại Việt Nam - Nhà thầu chịu trách nhiệm lắp đặt, chạy thử
	Về đào tạo chuyên giao công nghệ
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu có kế hoạch đào tạo cho người sử dụng đến khi sử dụng thành thạo - Đào tạo bảo trì thiết bị cho nhân viên kỹ thuật

PHỤ LỤC 02
Các yêu cầu chung về lập báo giá
*(Kèm theo Thông báo số 424/TB-TTYT ngày 06 tháng 03 năm 2025
 của Trung tâm Y tế huyện Hải Hà)*

STT	Thông tin	Chỉ tiêu	Đánh giá đáp ứng kỹ thuật của Báo giá
1	Công ty phải lập bảng đáp ứng tính năng chi tiết của hàng hóa do Công ty chào so với yêu cầu của Trung tâm như Mẫu tại Mẫu số 01 .	Có bảng đáp ứng với đầy đủ thông tin yêu cầu	Đáp ứng
		Không có bảng đáp ứng hoặc bảng đáp ứng không có đầy đủ thông tin	Không đáp ứng

- Trung tâm đánh giá mức độ đáp ứng kỹ thuật của hàng hóa công ty chào dự trên cơ sở Bảng kê khai thông số kỹ thuật - **do công ty tự kê khai** - tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các nội dung do công ty tự kê khai. Trường hợp cần thiết Trung tâm sẽ yêu cầu làm rõ, công ty phải cung cấp tài liệu để chứng minh.

- Yêu cầu kỹ thuật nêu trong **Phụ lục 01** là các thông số yêu cầu tham khảo cơ bản để Trung tâm xây dựng dự toán mua sắm. Công ty có thể chào loại hàng hóa tương đương hoặc tốt hơn.

- Trường hợp hàng hóa công ty chào không đáp ứng đầy đủ các thông số yêu cầu. Trung tâm đề nghị công ty vẫn thực hiện chào giá và ghi chú rõ các tiêu chí không đáp ứng. Trung tâm sẽ xem xét tổng thể các yếu tố tiêu chí kỹ thuật, giá chào của công ty. Nếu (các) yếu tố không đáp ứng không ảnh hưởng nhiều đến tính năng, công dụng của hàng hóa, Trung tâm sẽ chấp thuận báo giá của công ty và điều chỉnh tiêu chí kỹ thuật yêu cầu tương ứng để phù hợp với thực tế hàng hóa trên thị trường những vẫn đảm bảo yêu cầu chuyên môn và hiệu quả điều trị cho bệnh nhân.

- Công ty cung cấp kèm theo Báo giá (các) kết quả thầu **gần nhất** trong vòng 90 ngày (nếu có) của (các) trang thiết bị y tế tương tự đã chào giá cho Trung tâm.

- Trường hợp công ty có nhiều thiết bị, nhiều model cùng đáp ứng với nhiều mức giá khác nhau thì công ty làm cho mỗi thiết bị, mỗi model một đáp ứng kỹ thuật, báo giá mỗi model riêng biệt.

- Với thiết bị có phụ kiện, linh kiện, dịch vụ kỹ thuật cần thiết để hoàn thành lắp đặt dựa vào sử dụng nhưng trong yêu cầu kỹ thuật chưa có, công ty có thể chào thêm ở phần tùy chọn, số lượng cụ thể.

- Với thiết bị có phụ kiện, linh kiện (tiêu hao hoặc định kỳ thay thế); gói dịch vụ kỹ thuật để duy trì hoạt động thường xuyên trong thời gian khấu hao máy theo quy định. Công ty chào Bệnh viện tham khảo.

Mẫu số 01. Bảng đáp ứng kỹ thuật

(Kèm theo Thông báo số /TB-TTYT ngày 06 tháng 03 năm 2025
của Trung tâm Y tế huyện Hải Hà)

BẢNG ĐÁP ỨNG KỸ THUẬT HÀNG HÓA CHÀO GIÁ

Yêu cầu mời chào giá (Chi tiết tại Phụ lục 02)	Thông số kỹ thuật chào giá
.....	<p>Đáp ứng/ Không đáp ứng</p> <p>- Nếu đáp ứng: Nêu chính xác thông số có trong tài liệu kỹ thuật của hàng hóa. - Nếu không đáp ứng: Nêu rõ thông số có trong tài liệu kỹ thuật của hàng hóa trong kèm theo thuyết minh/lý giải. - Trường hợp có công nghệ/giải pháp kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn nhưng vẫn đáp ứng yêu cầu chuyên môn đề nghị thuyết minh cụ thể. Thể hiện chất lượng tốt hơn thì liệt kê kèm theo (các) tài liệu chứng minh.</p>

Mẫu số 02
BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hàng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hàng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hàng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hàng sản xuất,
nhà cung cấp⁽¹²⁾**
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hàng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hàng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hàng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi chung loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hàng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chung loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế ()
- (9) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hàng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
- (11) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.
- Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hàng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.